TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2024/QĐCNTTLH	*Hải An, ngày 01 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Bùi Phạm Anh T và bà Phạm Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn yêu cầu đề ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Phạm Anh T và bà Phạm Thị A.

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Ông Bùi Phạm Anh T; địa chỉ: Số 257 P, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Bà Phạm Thị A; địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Phạm Anh T và bà Phạm Thị A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Bùi Phạm Anh T và bà Phạm Thị A không có con chung nên không đặt ra yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Phạm Anh T và bà Phạm Thị A tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND thị trấn Cát Bà,
Huyện Cát Hải, TP Hải Phòng;
(GCNKH số 64 ngày 06/12/2019);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân